TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Quyết định tái thẩm
Số: 14/2021/DS-TT
Ngày: 11/01/2021
V/v: *Tranh chấp quyền sử dụng đất.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Trí.

Ông Phan Thanh Tùng.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Xuân Luyến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa tái thẩm vụ án dân sự về "*Tranh chấp quyền sử dụng đất*", giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Ln, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: 267A1, khu phố 1, Phường X, thành phố BT, tỉnh BT.

2. **Bị đơn**: Bà Đinh Thị Trm, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Ấp 6, thị trấn GT, huyện GT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 70/2014/QĐST-DS ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh BT đã quyết định:

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 29/2014/TLST-DS ngày 17/02/2014 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ln, sinh năm 1956

Trú tại: 267A1, khụ phố 1, Phường X, thành phố BT, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Đinh Thị Trm, sinh năm 1941.

Trú tại: Ấp 6, thị trấn GT, huyện GT, tỉnh BT.

Với lý do: Vụ việc tranh chấp đất giữa người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Ln và bị đơn là bà Đinh Thị Trm về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đã được giải quyết bằng Bản án, Quyết định đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/9/2014, bà Nguyễn Thị Ln kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

Tại Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 229/2014/QĐ-PT ngày 04/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh BT quyết định:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ln.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 70/2014/QDST-DS ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện GT.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 03/6/2020, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh BT có văn bản kiến nghị kháng nghị tái thẩm đối với Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

Tại Quyết định số 138/2020/KNTT-DS ngày 01/10/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị với nội dung đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tái thẩm hủy toàn bộ Quyết định số 229/2014/QĐ-PT ngày 04/11/2014 giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh BT và hủy Quyết định số 70/2014/QĐST-DS ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện GT đã đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Năm 2002, bà Ln khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh BT yêu cầu ông Phan Văn P (chồng của bà Trm) trả lại cho bà diện tích đất 1.084m^2 tại ấp 6, thị trấn GT, huyện GT, tỉnh BT.

[2] Tại Bản án số 37/DS-ST ngày 28/6/2004, Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh BT quyết định: "*Bác yêu cầu khởi kiện của bà Ln về việc tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Phan Văn P"*. Không đồng ý với Bản án trên, bà Ln kháng cáo.

[3] Tại Bản án số 303/DS-PT ngày 05/5/2005, Tòa án nhân dân tỉnh BT nhận định: "*Vào năm 2001, anh H chồng chị Loan khiếu nại phần đất 2.500 m^2 mà gia đình anh giao để xây bệnh viện nhưng không xây dựng hết, trong đó có phần đất ông P ở đang tranh chấp. Uỷ ban nhân dân huyện GT có Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 03/12/2001, bác yêu cầu của anh H. Sau khi nhận quyết định của huyện, chị Loan khiếu nại lên Uỷ ban nhân dân tỉnh BT. Tại Quyết định số 925/QĐ-UB ngày 14/3/2002 bác đơn khiếu nại của chị Loan, giữ y quyết định của Ủy ban nhân dân huyện GT.*

Xét thấy lẽ ra Ủy ban nhân dân hai cấp chỉ xem xét phần đất mà Nhà nước trưng dụng làm bệnh viện, còn phần đất ông P sử dụng đã được cấp quyền sử dụng thì giao cho Tòa án giải quyết, tuy nhiên Ủy ban nhân dân hai cấp đã xem xét giải quyết luôn cả phần mà hai bên tranh chấp đã có quyền sử dụng đất".

Do Ủy ban nhân dân đã xem xét giải quyết luôn cả phần đất hai bên đang tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết, bởi lẽ một vụ việc đã giải quyết bằng quyết định hành chính có hiệu lực pháp luật thì Tòa không xem xét, giải quyết, nhưng Tòa án huyện GT thụ lý giải quyết là sai". Tòa án nhân dân tỉnh BT đã hủy bản án dân sự sơ thẩm số 37/DS-ST ngày 28/6/2004 của Tòa án nhân dân huyện GT và đình chỉ giải quyết vụ án.

[4] Ngày 28/11/2013, bà Nguyễn Thị Ln tiếp tục khởi kiện bà Đinh Thị Trm về việc tranh chấp quyền sử dụng đất trên và được Tòa án nhân dân huyện GT thụ lý vụ án số 29/2014/TLST-DS ngày 17/02/2014. Tại Quyết định số 70/2014/QĐST-DS ngày 18/8/2014, Tòa án nhân dân huyện GT đã đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do vụ việc tranh chấp đã được giải quyết bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo điểm b khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Ln kháng cáo Quyết định đình chỉ.

[5] Tại Quyết định số 229/2014/QĐ-PT ngày 04/11/2014 giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh BT đã không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ln, giữ nguyên Quyết định số 70/2014/QĐST-DS ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện GT.

[5] Ngày 21/4/2020, bà Nguyễn Thị Ln có đơn đề nghị xem xét lại vụ án. Tại văn bản số 52/KN-CA ngày 03/6/2020 về việc kiến nghị kháng nghị theo thủ tục tái thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh BT với nội dung tại Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 26/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT có nội dung: "**Điều 2**. *Phần diện tích 971,2 m^2 đất (theo đo đạc năm 2005) hiện do ông Phan Văn P đang quản lý sử dụng, cất nhà ở, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1999. Nếu bà Nguyễn Thị Ln có tranh chấp thì khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện GT xem xét giải quyết theo thẩm quyền*".

[6] Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 26/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT là tình tiết mới được phát hiện có thể làm thay đổi cơ bản nội dung bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm. Khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm và các đương sự không biết được khi ra Quyết định nên kháng nghị tái thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 337, Điều 343 và Điều 349 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận Kháng nghị số 138/2020/KNTT-DS ngày 01/10/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy toàn bộ Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 229/2014/QĐ-PT ngày 04/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh BT và hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 70/2014/QĐST-DS ngày 18/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh BT. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh BT giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đ/c Chánh án (để báo cáo);
- Vụ pháp chế và quản lý khoa học;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh BT;
- TAND huyện GT, tỉnh BT;
- Chi cục THADS huyện GT;
- Các đương sự theo địa chỉ;
- Lưu: Phòng GĐKTII, Phòng LTHS, HS, THS.

TM.ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Xuân